

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 01/2021/HSST.
Ngày: 25 - 10 - 2021.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Lò Văn Dường, bà Tòng Trung Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Tòng Thị Duyên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Giảng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lường Thị L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1978 tại: Huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P P, xã M L, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông Lường Văn X, sinh năm: 1956 và bà Lò Thị B, sinh năm: 1957; bị cáo có chồng là Quàng Văn A, sinh năm: 1979 và có 04 con (Lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2005); tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 15/7/2021 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sốp Cộp, cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo: Bà Cầm Thị Quyến, sinh năm: 1961, nơi cư trú: Bản Hua Mường, xã Sốp Cộp, huyện Sốp cộp, tỉnh Sơn La; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ 00 phút ngày 05/7/2021, tại khu vực Huổi Si Gian, thuộc bản Phiêng Pen, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, tổ công tác Công an xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La phối hợp với Đoàn biên phòng Mường Lạn, trong quá trình làm nhiệm vụ đã phát hiện bắt quả tang Lường Thị L (Sinh năm: 1978, trú tại: Bản P P, xã M L, huyện Sốp Cộp) về hành vi cất dấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu giữ trong túi tóc trên đầu Lường Thị L 01 gói ni lon màu đen, bên trong có chứa 12 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp.

Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 08/7/2021, tại cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã tiến hành cân tịnh số vật chứng là 12 viên nén đồng dạng hình trụ tròn màu hồng thu giữ của Lường Thị L, có tổng khối lượng là 1,18 gam (Một phẩy mười tám gam), lấy 03 viên có khối lượng 0,30 gam ký hiệu L làm mẫu gửi giám định. Số còn lại 09 viên có khối lượng 0,88 gam ký hiệu L1 lưu kho vật chứng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1266 ngày 12/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: " *Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,30 gam . Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,18 gam, loại Methamphetamine.*

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, bị can Lường Thị L đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/7/2021, Lường Thị L một mình đi bộ từ nhà ở bản P P, xã M L, huyện Sốp Cộp đến khu vực Cùm Pha Lọng, thuộc bản Huổi Men, xã Mường Lạn để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến Cùm Pha Lọng, thuộc bản Huổi Men thì L mua được 12 viên Hồng phiến của một người đàn ông tên Dia ở bản Huổi Men với giá 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), Lan dấu số ma túy vừa mua được vào trong búi tóc trên đầu rồi đi bộ quay về nhà, trên đường về đến khu vực Huổi Si Gian, thuộc bản Phiêng Pen, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, thì bị tổ công tác Công an xã Mường Lạn phối hợp với Đồn biên phòng Mường Lạn phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ 12 viên ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,18 gam như đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT - VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố bị can Lường Thị L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, giữ quan điểm truy tố bị cáo, với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù 16 đến 22 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng:

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,88 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 0,30 gam gửi giám định) và 01 mảnh ni lon màu đen.

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến: Ngày 05/7/2021 đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 12 viên ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,18 gam để sử dụng cho bản thân. Nay bị cáo đã biết tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 05/7/2021, bị cáo Lương Thị L (Có căn cước lý lịch như trên) đã bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,18 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ việc mua, tàng trữ trái phép chất ma túy là vật nhà nước cấm mua, bán, lưu thông trên thị trường. Nhưng vì nghiện ngập và thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo bất chấp các quy định của pháp luật cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ là ma túy; kết luận giám định về ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Thị L đã phạm vào tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân trước hết là xâm hại đến chính sức khỏe của bị cáo, sau là hành vi tiếp tay cho loại tội phạm khác như mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trong xã hội gia tăng; là nguyên nhân làm phát sinh, lây lan tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong xã hội hiện nay. Tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, do đó cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo

ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; bản thân bị cáo là phụ nữ có con dưới 18 tuổi cần sự chăm sóc và chồng bị cáo là người thường xuyên ốm đau, bệnh tật, không có thu nhập ổn định, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (Có xác nhận của chính quyền địa phương). Do vậy cần xem xét, áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6] Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào biên bản xác minh xác định bị cáo không có tài sản để thi hành. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,88 gam Methamphetamine (Số còn lại sau khi trích rút 0,30 gam gửi giám định) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời là vật cấm lưu hành. Do đó cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy cùng với vật dùng để gói là 01 mảnh ni lon màu đen.

[9] Đối với nguồn gốc ma túy bị bắt giữ, theo bị cáo khai do mua được của một người đàn ông không quen biết tên Dia ở Cụm Pha Lọng, thuộc bản Huổi Men, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp ngày 05/7/2021. Quá trình điều tra xác định tại bản Huổi Men có một người đàn ông tên là Mùa A Dia, sinh năm 1964, tuy nhiên hiện không có mặt tại nơi cư trú. Do vậy đề nghị cơ quan Công an huyện Sốp Cộp tiếp tục điều tra và xử lý khi có căn cứ.

[10] Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[11] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Thị L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lường Thị L 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 06/7/2021 (Ngày tạm giữ bị cáo).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tiếp tục tạm giam bị cáo Lường Thị L trong hạn 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, đã được niêm phong dán kín bằng giấy niêm phong, một mặt phong bì ghi: "*Vật chứng lưu kho vụ: Lường Thị L - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 05/7/2021, tại bản Phiêng Pen, xã Mường Lạn, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn la; bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh ni lon màu đen; 01 túi ni lon màu trắng chứa 09 viên nén có khối lượng 0,88 gam (Không thấy tam mươi tám gam) ký hiệu L1*".

Theo kết luận giám định số: 1266 ngày 12/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì 09 viên nén có khối lượng 0,88 gam ký hiệu L1 là ma túy, loại Methamphetamine.

3. Về án phí:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Miễn cho bị cáo không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (25/10/2021)/.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kỳ Việt